TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số:132/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 20/12/2017
V/v Tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hơn.

2. Bà Phan Thị Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Yến Oanh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 533/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về "Tranh chấp xin ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/11/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Số 74/A khu phố T, phường T, thành phố M, tỉnh T.

2. Bị đơn: Lê Ngọc L, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 220/6 đường Đ, Phường H, thành phố M, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai ngày 10/8/2017 cũng như lời khai tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là chị Phạm Thị Mỹ D trình bày: Chị và anh Lê Ngọc L cưới nhau vào năm 2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân L, thành phố M, tỉnh T. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn do anh L không lo làm ăn, thường xuyên nhậu say dùng lời lẽ thô tục xúc phạm danh dự chị và gia đình chị. Chị đã nhiều lần khuyên anh L nhưng không có kết quả, nên đã ly thân từ năm 2010 đến nay. Chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể duy trì cuộc hôn nhân này, nên yêu cầu được ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Ngọc H, sinh ngày 27/6/2002 và Lê Nhật K sinh ngày 29/6/2009, hiện đang sống với chị. Chị yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu.

- Bị đơn là anh Lê Ngọc L đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh L vẫn không cung cấp cho Tòa án ý kiến của anh đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị D. Anh Lê Ngọc L đều vắng mặt tất cả các lần Tòa án triệu tập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Lê Ngọc L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Ngọc L.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2] Về Hôn nhân: Chị Phạm Thị Mỹ D và anh Lê Ngọc L cưới nhau vào năm 2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố M, tỉnh T theo giấy chứng nhận kết hôn số 06 Quyển số 01/2001 ngày 21/3/2001, nên hôn nhân giữa chị Phạm Thị Mỹ D và anh Lê Ngọc L là hợp pháp.

Theo chị D, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn do anh L không lo làm ăn, thường xuyên nhậu say dùng lời lẽ thô tục xúc phạm danh dự chị và gia đình chị. Chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đã ly thân từ năm 2010 đến nay, nên yêu cầu được ly hôn với anh L. Anh L thì không cung cấp ý kiến cho Tòa án. Theo biên bản xác minh ngày 26/10/2017 thể hiện trước đây anh L có sử dụng ma túy đã cai nghiện, hiện nay thường xuyên nhậu. Như vậy, theo trình bày của chị D và biên bản xác minh thì hôn nhân giữa chị D và anh L đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Phạm Thị Mỹ D yêu cầu được ly hôn với anh Lê Ngọc L là có cơ sở, phù hợp qui định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị Mỹ D và anh Lê Ngọc L có 02 con chung tên Lê Ngọc H, sinh ngày 27/6/2002 và Lê Nhật K sinh ngày 29/6/2009, hiện đang sống với chị D. Chị D yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng. Cháu H và cháu K cũng có lời khai thể hiện nguyện vọng sống với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Do đó, giao cháu Lê Ngọc H và Lê Nhật K cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị D không yêu cầu.

Anh Lê Ngọc L có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị D trình bày không có, không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội D: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Mỹ D.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 53, Điều 56 Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 362/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Mỹ D.

- Về Hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Mỹ D và anh Lê Ngọc L.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Lê Ngọc H, sinh ngày 27/6/2002 và Lê Nhật K, sinh ngày 29/6/2009 cho chị Phạm Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Ngọc L không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị D không yêu cầu.

Anh Lê Ngọc L có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được quyền cản trở.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 32388 ngày 02/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, nên xem như nộp xong án phí.

Chị Phạm Thị Mỹ D có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Lê Ngọc L vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh T;
- VKSND thành phố M;
- Chi cục THADS thành phố M;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Kim Thủy

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi cục THADS thành phố Mỹ Tho;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Phạm Thị Kim Thủy